

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong, giai đoạn 2024 - 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/12/2019;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến
năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn
đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững Khu
dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong đến năm 2030;*

*Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe
Nước Trong tại Tờ trình số 188/TTr-ĐCKNT ngày 05/9/2024 về việc thẩm định,
trình phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu DTTN Động
Châu - Khe Nước Trong, giai đoạn 2024 - 2030 kèm Báo cáo giải trình số
223/ĐC-KNT ngày 17/10/2024.* ✓

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3471/TTr-SNN ngày 29/11/2024, kèm Báo cáo thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong, giai đoạn 2024 - 2030 với những nội dung cơ bản như sau:

1. Tên gọi của Đề án: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong, giai đoạn 2024 - 2030.

2. Phạm vi thực hiện Đề án: Đề án được xây dựng trên toàn bộ diện tích 22.210,22 ha giao cho Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên (DTTN) Động Châu - Khe Nước Trong quản lý (trong đó: 22.186,59 ha đất rừng đặc dụng; 18,12 ha đất rừng sản xuất và 5,51 ha đất ngoài quy hoạch 3 loại rừng) và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững tại Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 15/4/2024.

3. Mục tiêu

- Phát triển du lịch sinh thái tại Khu DTTN thành một mô hình du lịch kiểu mẫu, chuyên nghiệp có tính bền vững và trách nhiệm. Nguồn thu từ du lịch sẽ góp phần từng bước tự chủ một phần kinh phí chi thường xuyên cho công tác quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn đa dạng sinh học. Xác định được hiện trạng tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá để quy hoạch phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch phù hợp với Khu dự trữ thiên nhiên.

- Đến năm 2025 số lượt khách du lịch đạt 2.000 lượt (khách quốc tế tối thiểu chiếm 10%, khách nội địa 90%). Tỷ lệ số lượt khách nghỉ qua đêm đạt 15% tổng số, tương đương khoảng 300 lượt; tổng thu từ hoạt động du lịch sinh thái đạt trên 01 tỷ đồng/năm; trong đó nguồn thu từ cho thuê môi trường rừng hàng năm đạt ít nhất 100 triệu đồng.

- Đến năm 2030 số lượt khách du lịch đạt 10.000 lượt khách (khách quốc tế chiếm 20%, khách nội địa 80%). Tỷ lệ số lượt khách nghỉ qua đêm chiếm hơn 30%, tương đương với khoảng 3.000 lượt; tổng thu từ hoạt động du lịch sinh thái 10 tỉ đồng, trong đó nguồn thu từ cho thuê môi trường rừng hàng năm đạt ít nhất 200 triệu đồng.

4. Hiện trạng tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch và các loại sản phẩm du lịch

4.1. Hiện trạng rừng

Tổng diện tích rừng và diện tích đất chưa có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp tại Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong là 22.210,22 ha. Trong đó, diện tích đất có rừng là 21.937,17 ha (rừng tự nhiên 21.768,17 ha, rừng trồng

169,0 ha), độ che phủ rừng 98,78%. Diện tích đất chưa có rừng là 273,05 ha, chiếm 1,23% tổng diện tích.

4.2. Tài nguyên thiên nhiên

- Hệ thực vật: Là nơi sinh sống của 1.030 loài thực vật, thuộc 599 chi, 144 họ trong 5 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 22 loài được ghi trong sách đỏ thế giới (IUCN), 26 loài ghi trong sách đỏ Việt Nam.

- Hệ động vật: Là nơi cư trú của 357 loài động vật có xương sống trên cạn, bao gồm 76 loài thú, 214 loài chim, và 67 loài bò sát và ếch nhái. Trong đó, lớp thú có nhiều loài thú nguy cấp, quý hiếm như Chà vá chân nâu, Voọc Hà Tĩnh, Vượn siki, Cu li nhỏ, Thỏ vằn, Tê tê Java, Gấu ngựa, Mang Trường Sơn, Mang lớn. Lớp chim có 4/214 loài phân bố hẹp ở vùng chim đặc hữu bao gồm Trĩ sao, Khướu mỏ dài, Chích chạch má xám, và Khướu má xám. Lớp bò sát, ếch nhái ghi nhận 15 loài đặc hữu của Việt Nam, 12 loài đặc hữu của Đông Dương và 17 loài bị đe dọa.

4.3. Tài nguyên du lịch

Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong nằm trong vùng Bắc Trường Sơn, sở hữu cảnh quan thiên nhiên phong phú, đa dạng, thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí. Trong đó, địa hình nơi đây phần lớn là hệ thống sông suối, thác nước với nhiều đá tảng lớn nhỏ, chính đặc trưng này đã tạo nên nhiều điểm đến đẹp như thác Tóc Tiên, thác Dương Cầm, thác Cổng Trời và các bãi tắm đẹp tại Khe Nước Trong và Chốt Dộp.

Khu vực này còn có hệ sinh thái đa dạng gồm hệ sinh thái đất ngập nước và hệ sinh thái trên cạn với 7 kiểu rừng chính. Đặc biệt, thảm thực vật rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới núi thấp là chủ yếu, mang lại vẻ đẹp hoang sơ và có nhiều tiềm năng hấp dẫn các du khách yêu thích leo núi, trekking, tắm rừng.

4.4. Các loại sản phẩm du lịch

Các sản phẩm chủ yếu do đơn vị hợp tác tổ chức triển khai và kết hợp với Khu DTTN khai thác một số sản phẩm du lịch mạo hiểm. Cụ thể:

- Sản phẩm du lịch “Khám phá Khe Nước Trong, suối Tiên và chinh phục Thác Cổng Trời - Bãi Đạn”. Sản phẩm được tổ chức theo 2 lịch trình: 1 ngày và 2 ngày 1 đêm.

- Sản phẩm du lịch “Khám phá thiên nhiên thác Mụ Mệ, vườn Địa Đàng, hang Vàng và thác Lụa tại xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy”. Chương trình tham quan gồm hai lộ trình: một lộ trình trong 1 ngày và 2 ngày 1 đêm.

Ngoài ra, Ban quản lý Khu DTTN phối hợp với các đơn vị du lịch xây dựng hai mô hình Homestay tại Bản Ho Rum, xã Kim Thủy. Các mô hình gắn kết chặt chẽ với các sản phẩm du lịch sinh thái và du lịch mạo hiểm trong Khu DTTN cùng sự tham gia tích cực của cộng đồng.

5. Các tuyến, địa điểm tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Giai đoạn đến năm 2030, Khu DTTN Đông Châu - Khe Nước Trong ưu tiên phát triển 9 tuyến du lịch. Cụ thể:

5.1. Tuyến 1: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Khu trải nghiệm sinh thái Khe Nước Trong

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 92, 96, 99 - Tiểu khu 532; Khoảnh 95 - Tiểu khu 533 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và nghiên cứu chuyên đề.

- Thời gian dự kiến: 01 ngày.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.2. Tuyến 2: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Khu sinh thái Cổng Trời - Suối Tiên

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 94, 100 - Tiểu khu 534 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và du lịch thể thao, mạo hiểm.

- Thời gian dự kiến: 01 ngày.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.3. Tuyến 3: Trạm bảo vệ rừng Hà Lọc - Điểm vui chơi giải trí sinh thái Rào Chân

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi từ Trạm BVR Hà Lọc qua các khoảnh các Khoảnh 1, 2 - Tiểu khu 523; Khoảnh 62 - Tiểu khu 496 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và nghiên cứu chuyên đề.

- Thời gian dự kiến: 01 ngày.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.4. Tuyến 4: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Điểm trải nghiệm sinh thái được liệu Khe Cau

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 106, 107 - Tiểu khu 490 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và nghiên cứu chuyên đề.

- Thời gian dự kiến: 01 ngày. ✓

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.5. Tuyến 5: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Công viên sinh thái rừng Khe Đan

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 61, 63, 69, 71, 77 - Tiểu khu 518 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và nghiên cứu chuyên đề.

- Thời gian dự kiến: 01 ngày.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.6. Tuyến 6: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Khu sinh thái Cổng Trời - Suối Tiên - Khu trải nghiệm sinh thái Khe Nước Trong

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 94, 100 - Tiểu khu 534 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 92, 96, 99 - Tiểu khu 532; Khoảnh 95 - Tiểu khu 533 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái, du lịch thể thao mạo hiểm, du lịch nghiên cứu chuyên đề.

- Thời gian dự kiến: 2 ngày 1 đêm.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.7. Tuyến 7: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Khu sinh thái Cổng Trời - Suối Tiên

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 94, 100 - Tiểu khu 534 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái, du lịch thể thao mạo hiểm và du lịch nghiên cứu chuyên đề.

- Thời gian dự kiến: 2 ngày 1 đêm.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.8. Tuyến 8: Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Điểm vui chơi giải trí sinh thái Rào Chân

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái đến Trạm Bảo vệ rừng Hà Lặc; qua các Khoảnh 1, 2 - Tiểu khu 523; Khoảnh 62 - Tiểu khu 496 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và du lịch nghiên cứu chuyên đề. ✓

- Thời gian dự kiến: 2 ngày 1 đêm.
- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

5.9. Tuyến 9: Khu sinh thái Cổng Trời - Suối Tiên - Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ - Điểm vui chơi giải trí sinh thái Rào Chán

- Vị trí: Tuyến du lịch được khai thác đi qua các Khoảnh 94, 100 - Tiểu khu 534 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 92, 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái; Khoảnh 1, 2 - Tiểu khu 523; Khoảnh 62 - Tiểu khu 496 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Mục đích: Du lịch sinh thái và du lịch nghiên cứu chuyên đề.
- Thời gian dự kiến: 2 ngày 1 đêm.
- Thời gian thực hiện: 2024 - 2030.

Các tuyến du lịch nêu trên dự kiến thực hiện theo các phương thức tự tổ chức; hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

6. Vị trí, địa điểm, quy mô, vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ dự kiến và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Giai đoạn đến năm 2030, Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong có 06 điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ưu tiên phát triển với quy mô quy hoạch dự kiến 968,64 ha. Cụ thể:

(1) Điểm du lịch Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ:

- Địa điểm: Khoảnh 92 và 84 - Tiểu khu 532 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và phân khu Phục hồi sinh thái.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 21,0 ha (phân khu Dịch vụ - Hành chính 6,0 ha; phân khu Phục hồi sinh thái 15,0 ha); định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch sáng tạo, du lịch văn hoá - lịch sử, du lịch MICE.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng công trình: 0,6 ha (tương ứng 2,9%).

- Vật liệu, chiều cao và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Xây dựng, lắp dựng các công trình nghỉ dưỡng, lưu trú bằng vật liệu, cấu kiện lắp ghép thân thiện với môi trường, chiều cao không quá 12m và thời gian tồn tại không quá 30 năm.

(2) Điểm du lịch Khu trải nghiệm sinh thái Khe Nước Trong:

- Địa điểm: Các Khoảnh 92, 96, 99 - Tiểu khu 532; Khoảnh 95 - Tiểu khu 533 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái. ✓

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 506,67 ha (phân khu Dịch vụ - Hành chính 4,31 ha; phân khu Phục hồi sinh thái 502,36 ha); điểm du lịch này định hướng thực hiện loại hình du lịch sinh thái và du lịch nghiên cứu chuyên đề.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng công trình: 0,5 ha (tương ứng 0,1%).

- Vật liệu, chiều cao và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Xây dựng, lắp dựng các công trình nghỉ dưỡng, lưu trú bằng vật liệu, cấu kiện lắp ghép thân thiện với môi trường, chiều cao không quá 12m và thời gian tồn tại không quá 30 năm.

(3) Điểm du lịch Khu sinh thái Cổng Trời - Suối Tiên:

- Địa điểm: các Khuôn 94, 100 - Tiểu khu 534 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 225,43 ha, (phân khu Dịch vụ - Hành chính 5,0 ha; phân khu Phục hồi sinh thái 220,43 ha); định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch nghiên cứu chuyên đề, du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe, du lịch thể thao - mạo hiểm, du lịch văn hoá - lịch sử (Hoạt động du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe chỉ thực hiện tại các phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái).

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng công trình: 4,66 ha (tương ứng 2,1%).

- Vật liệu, chiều cao và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Xây dựng, lắp dựng các công trình nghỉ dưỡng, lưu trú bằng vật liệu, cấu kiện lắp ghép thân thiện với môi trường, chiều cao không quá 12m và thời gian tồn tại không quá 30 năm (các công trình xây dựng phục vụ du lịch sinh thái chỉ được phép triển khai trong phân khu Dịch vụ - Hành chính và Phục hồi sinh thái).

(4) Điểm du lịch vui chơi giải trí sinh thái Rào Chân:

- Địa điểm: Tại các Khuôn 1, 2 - Tiểu khu 523; Khuôn 62 - Tiểu khu 496 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 58,58 ha thuộc phân khu Phục hồi sinh thái; định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch sinh thái và vui chơi giải trí, du lịch nghiên cứu chuyên đề.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng công trình: 1,13 ha (tương ứng 1,9%).

- Vật liệu, chiều cao và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Xây dựng, lắp dựng các công trình nghỉ dưỡng, lưu trú bằng vật liệu, cấu kiện lắp ghép thân thiện với môi trường, chiều cao không quá 12m và thời gian tồn tại không quá 30 năm.

(5) Điểm du lịch Công viên sinh thái rừng Khe Đan:

- Địa điểm: Tại các Khuôn 61, 63, 69, 71, 77 - Tiểu khu 518 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái. ✓

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 138,84 ha thuộc phân khu Phục hồi sinh thái, điểm du lịch này định hướng thực hiện loại hình du lịch sinh thái và nghiên cứu chuyên đề.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng công trình: 0,05 ha (tương ứng 0,04%).

- Vật liệu, chiều cao và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Xây dựng, lắp dựng các công trình nghỉ dưỡng, lưu trú bằng vật liệu, cấu kiện lắp ghép thân thiện với môi trường, chiều cao không quá 12m và thời gian tồn tại không quá 30 năm.

(6) Điểm du lịch trải nghiệm sinh thái được liệu Khe Cau:

- Địa điểm: Tại các Khoảnh 106, 107 - Tiểu khu 490 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 18,12 ha thuộc phân khu Phục hồi sinh thái, định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch sáng tạo và du lịch nghiên cứu chuyên đề.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng công trình: 0,3 ha (tương ứng 1,7%).

- Vật liệu, chiều cao và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí: Xây dựng, lắp dựng các công trình nghỉ dưỡng, lưu trú bằng vật liệu, cấu kiện lắp ghép thân thiện với môi trường, chiều cao không quá 12m và thời gian tồn tại không quá 30 năm.

7. Thời gian, phương thức tổ chức thực hiện

- Thời gian: Giai đoạn 2024 - 2030; triển khai thực hiện sau khi Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được UBND tỉnh phê duyệt.

- Phương thức tổ chức: Thực hiện theo các phương thức tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt.

8. Quản lý xây dựng các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải tuân thủ theo quy định của Luật Lâm nghiệp; Điều 15 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018; khoản 7 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ và pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, đơn vị kinh doanh du lịch sinh thái phải tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ môi trường rừng, các quy định của Luật Đất đai, Luật Du lịch và các văn bản quy định của pháp luật khác có liên quan. ✓

9. Tổng kinh phí và nguồn vốn thực hiện Đề án

Tổng kinh phí thực hiện Đề án là 343.500 triệu đồng, từ nguồn vốn kêu gọi đầu tư thông qua việc liên doanh, liên kết, cho thuê môi trường rừng, nguồn vốn ngân sách và vốn hợp pháp khác. Cụ thể:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục, dự án đầu tư	Tổng	Phân theo giai đoạn									
			2024 - 2025					Giai đoạn 2026 - 2030				
			Tổng giai đoạn	Ngân sách Nhà nước		Xã hội hoá	Nguồn khác	Tổng giai đoạn	Ngân sách Nhà nước		Xã hội hoá	Nguồn khác
				Ngân sách chi đầu tư	Ngân sách chi thường xuyên				Ngân sách chi đầu tư	Ngân sách chi thường xuyên		
A	Lập quy hoạch các dự án đầu tư	5.000	3.800	3.800	-	-	-	1.200	1.200	-	-	-
B	Các dự án đầu tư DLST	338.500	19.600	2.000	-	16.700	900	318.900	39.500	2.850	274.600	1.950
1	Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ	50.800	11.500	-	-	11.000	500	39.300	27.000	-	12.300	-
2	Khu trải nghiệm sinh thái Khe Nước Trong	23.400	3.500	2.000	-	1.500	-	19.900	-	-	19.900	-
3	Khu sinh thái Công Trời - Suối Tiên	125.700	1.400	-	-	1.400	-	124.300	2.000	-	122.300	-
4	Điểm vui chơi giải trí sinh thái Rào Chân	87.500	-	-	-	-	-	87.500	7.500	-	80.000	-
5	Công viên sinh thái rừng Khe Đan	11.900	-	-	-	-	-	11.900	-	-	11.900	-
6	Điểm trải nghiệm sinh thái được liệu Khe Cau	16.000	-	-	-	-	-	16.000	2.000	-	14.000	-
7	Dự án phát triển sản phẩm du lịch	1.800	-	-	-	-	-	1.800	-	-	1.800	-
8	Dự án chuyển đổi số	2.500	-	-	-	-	-	2.500	1.000	-	1.500	-
9	Dự án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành du lịch và hỗ trợ cộng đồng	7.200	500	-	-	400	100	6.700	-	1.050	5.400	250
10	Dự án quảng bá và xây dựng thương hiệu	4.500	1.200	-	-	900	300	3.300	-	600	2.500	200
11	Vận hành và giám sát hoạt động du lịch	7.200	1.500	-	-	1.500	-	5.700	-	1.200	3.000	1.500
Tổng cộng		343.500	23.400	5.800	-	16.700	900	320.100	40.700	2.850	274.600	1.950

Sau khi Đề án được phê duyệt, Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong (đơn vị chủ rừng) phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên kết,

cho thuê môi trường rừng xây dựng các dự án đầu tư du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

10. Giải pháp về vốn, nguồn lực đầu tư; các giải pháp về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường; phòng cháy, chữa cháy; phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; giá cho thuê môi trường rừng

Nguồn vốn được huy động từ xã hội hóa, bao gồm các nhà đầu tư, doanh nghiệp tư nhân, tổ chức phi chính phủ và các nguồn lực xã hội khác.

Tất cả các hoạt động xây dựng mới hoặc nâng cấp công trình phục vụ du lịch sinh thái phải tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ Môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Khuyến khích việc đầu tư và sử dụng các phương tiện thân thiện với môi trường như xe đạp, xe điện hoặc thuyền không gây tiếng ồn và khí thải cho các tuyến tham quan giúp bảo vệ giữ gìn môi trường sống của các loài động thực vật trong khu vực.

Xây dựng và triển khai phương án phòng cháy chữa cháy rừng, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao trong mùa khô. Cần lập bảng cấm lửa, tăng cường tuần tra và kiểm tra, đồng thời bố trí lực lượng bảo vệ rừng trực tại các khu vực trọng điểm. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng kết hợp với tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ cháy rừng.

Giá cho thuê môi trường rừng tuân thủ quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

11. Tổ chức giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Việc giám sát các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong phải được tiến hành thường xuyên, liên tục nhằm phát hiện, cảnh báo và đề xuất các biện pháp xử lý kịp thời các vi phạm, đồng thời đảm bảo các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Giám sát hoạt động đầu tư xây dựng và hoạt động kinh doanh du lịch theo báo cáo tác đánh giá tác động môi trường, hoặc cam kết bảo vệ môi trường để đảm bảo tính tuân thủ và việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu, bồi hoàn; đánh giá việc xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch và tiến độ để đảm bảo không có các vi phạm và quản lý các tác động và ô nhiễm nếu có; các yếu tố an toàn du lịch; hoạt động phối hợp giữa các bên tham gia hoạt động du lịch sinh thái trong Khu DTTN.

Các hoạt động xây dựng và du lịch phải tuân thủ, chấp hành đầy đủ, đúng theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 17/8/2024 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Trách nhiệm của đơn vị chủ rừng và các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc thực hiện Đề án.

1. Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai Đề án; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của chủ rừng để đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học gắn với phát triển du lịch sinh thái.

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân lập dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương thức tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt; trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương; trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các Dự án du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, giải trí theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định của pháp luật khác có liên quan; đối với Điểm du lịch Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ và Điểm du lịch Khu sinh thái Cổng Trời - Suối Tiên trước khi triển khai Dự án cụ thể, trường hợp tổng diện tích xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí vượt quá quy định, phải thực hiện thủ tục gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận theo quy định tại Nghị định 91/2024/NĐ-CP. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan để thực hiện xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí nhằm đạt các mục tiêu đề ra của Đề án và phù hợp với Phương án quản lý bền vững đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng để phát triển du lịch sinh thái theo các dự án được cấp có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí khách quan, công khai, minh bạch, công bằng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đấu giá cho thuê môi trường rừng theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 và Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

- Ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, liên kết khai thác các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí với các nhà đầu tư, trên cơ sở đảm bảo mục tiêu hàng đầu về bảo vệ rừng, môi trường, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học tại Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong. ✓

- Có các giải pháp huy động nguồn vốn đầu tư hợp pháp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; chủ trì, phối hợp với các nhà đầu tư để lập các dự án, tiểu dự án đầu tư và các phương án liên kết, kêu gọi đầu tư kết hợp bảo vệ, phát triển rừng bền vững trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí cho thuê môi trường rừng và liên kết để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng theo đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật. Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án cho các sở, ngành liên quan theo định kỳ hoặc đột xuất; Chủ trì, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án hàng năm và 5 năm.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp thẩm định các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đảm bảo các quy định về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc cho thuê môi trường rừng, liên kết để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các hoạt động trong khu vực thuê môi trường rừng, liên kết nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong trong việc thu hút, kêu gọi các nguồn vốn đầu tư thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động của Đề án sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

- Trên cơ sở hồ sơ đề xuất của Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong, tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận trước khi triển khai các dự án có tổng diện tích xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí vượt quá quy định.

3. Sở Du lịch

- Phối hợp thẩm định các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, định hướng phát triển sản phẩm du lịch; phát triển thị trường khách du lịch; hỗ trợ, hướng dẫn chủ rừng, các nhà đầu tư về hoạt động du lịch sinh thái.

- Hỗ trợ công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư và liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Ban Quản lý rừng Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong với các khu, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.

- Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch theo

giai đoạn và hàng năm đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch của Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong nói riêng và nhu cầu toàn tỉnh nói chung.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan thẩm định các dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo đề nghị của Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong, làm căn cứ cho khai thác các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo các phương thức tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với Phương án quản lý bền vững và Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong giai đoạn 2024 - 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

- Hướng dẫn, cung cấp thông tin, tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính cho các nhà đầu tư các dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trên địa bàn.

5. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý chuyên ngành của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

(Có Đề án và Bản đồ hiện trạng rừng; bản vẽ tổng thể mặt bằng các tuyến, điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, tổ chức không gian kiến trúc và hạ tầng du lịch và bản đồ định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch sinh thái do Ban quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong tổ chức lập, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch, Xây dựng, Văn hoá và Thể thao; Chủ tịch UBND huyện Lệ Thủy; Giám đốc Ban Quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NCVX;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm